

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 734/2024/HS-PT

Ngày: 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai;

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Thắng;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 763/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 190/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố H.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Lê Văn T, sinh năm 1970; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn T1, xã K, huyện Đ, thành phố H; Nơi ở: Thôn H1, xã K1, huyện Đ, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lê Văn C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; Có vợ (đã ly hôn); Có 03 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2022 đến ngày 28/4/2023; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Khả H2, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Thị Ngọc T2, Lê Minh Q, Nguyễn Thị L, Ngô Minh T3, Trần Văn T4, Lê Thị H4 không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là người không có nghề nghiệp ổn định. Cuối năm 2022, T đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề của khách để hưởng lợi. Để tổ chức đánh bạc, T sử dụng số điện thoại “Z” (lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu S có số Imei 1 là Z2 và số Imei 2 là Z3), tài khoản Zalo “L” và số điện thoại “Z3” (lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu I2, có số Imei Z4), tài khoản Zalo “Đ” để nhận số lô đề của nhiều người, trong đó có Lê Minh Q, Nguyễn Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị L, Ngô Minh T3, Trần Văn T4 và Lê Thị H4. Sau khi nhận số lô, số đề của khách chơi, T giữ lại một phần để tự chịu tiền thắng thua với khách chơi. Phần còn lại, T sử dụng tài khoản Telegram “V” (đăng ký số điện thoại Z), tài khoản Zalo “L” và số điện thoại Z để san bảng chuyển cho Nguyễn Khả H2, Nguyễn Thị H3 và Nguyễn Thị Ngọc T2. T thanh toán tiền thắng thua với H2, H3, T2, Q, T3 và T4 bằng chuyển khoản qua tài khoản số Z5 của T mở tại Ngân hàng V1 và thanh toán tiền thắng thua với L, H4 bằng tiền mặt. Hình thức đánh bạc bằng số lô, đề như sau:

- Đánh đề là người chơi tự chọn các số từ 00 đến 99 và báo số tiền đánh. Số đề đã chọn được so với hai số cuối cùng của giải đặc biệt dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu số đề đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt là trúng đề và được số tiền gấp từ 70 lần đến 80 lần số tiền đã đánh. Đề 03 càng (trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt) nếu trúng đề sẽ được số tiền gấp 400 lần số tiền đã đánh.

- Đánh lô là người đánh tự chọn số từ 00 đến 99 và báo số tiền đánh (tiền đánh lô được tính theo điểm). Số lô đã chọn được so với hai số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu số lô đã chọn trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào là trúng thưởng. Mỗi điểm lô, khi trúng thưởng được 80.000 đồng.

- Đánh lô xiên là người đánh lô xiên tự chọn 02 hoặc 03, hoặc 04 cặp số lô xiên từ 00 đến 99 và báo số tiền đánh. Cặp số lô xiên đã chọn được so với hai số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu các số trong cặp số lô xiên đã chọn đều có trong bảng kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày là trúng lô xiên. Đánh lô xiên 2, nếu trúng được số tiền gấp 10 lần số tiền đã đánh. Đánh lô xiên 3, nếu trúng được số tiền gấp 40 lần số tiền đã đánh. Đánh lô xiên 4, nếu trúng được số tiền gấp 100 lần số tiền đã đánh.

Từ ngày 19/11/2022 đến ngày 03/12/2022, T đã tổ chức đánh bạc cho 06 bị can và 01 đối tượng với số tiền đánh bạc là 2.344.670.090 đồng. Sau đó, T đã chuyển bảng cho Nguyễn Thị H3, Nguyễn Khả H2 và Nguyễn Thị Ngọc T2 với tổng số tiền tổ chức đánh bạc là 1.095.074.940 đồng. T bị thua 418.599.280 đồng. Cụ thể như sau:

1. Hành vi Đánh bạc của bị cáo Lê Minh Q:

Lê Minh Q có quan hệ họ hàng với Lê Văn T. Đầu năm 2022, Q biết T tổ chức đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề nên đã nhắn tin đánh bạc với T; đồng thời đặt vấn đề sẽ nhận số lô đề của khách chơi rồi chuyển cho T để hưởng tiền chênh giá, T đồng ý. Sau đó, Q sử dụng số điện thoại Z6 (lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu I3 màu đen) để nhận số lô đề của khách chơi rồi nhắn tin chuyển đến số điện thoại Z của T để đánh bạc và hưởng tiền chênh giá. Q và T thanh toán tiền thắng thua với nhau vào ngày hôm sau, bằng chuyển khoản qua tài khoản số Z7 của Q mở tại Ngân hàng M đến tài khoản số 1130399999 của T mở tại Ngân hàng V1. T thu của Q với giá 21.650 đồng/01 điểm lô và 70,8% trên tổng số tiền đề (nếu thắng sẽ gấp 70 lần số tiền đánh). Sau khi tổng kết thắng, thua trong ngày, T và Q xóa luôn dữ liệu trên điện thoại nên Cơ quan điều tra chỉ thu giữ tin nhắn đánh bạc giữa Q và T trong ngày 03/12/2022, cụ thể: Q đã nhắn 04 tin đánh bạc với T, cụ thể như sau: Q đánh 9.465 điểm lô (28, 15, 51, 47, 74, 26, 28, 72, 39, 93, 08, 80, 62, 20, 02, 49, 56, 30, 03, 33, 55) với số tiền là 204.917.250 đồng và 89.200.000 đồng tiền đề (16, 61, 66, 56, 65, 33, 88, 38, 83, 11...). Tổng cộng là 294.117.250 đồng (thực thu là 268.070.850 đồng). Kết quả, Q trúng 4.960 điểm lô (28, 72, 93, 80, 62, 49, 03, 33, 55) với tổng số tiền là 396.800.000 đồng. Xác định tổng số tiền Q đánh bạc là 690.917.250 đồng. Q thu lời bất chính 128.729.150 đồng và T bị thua 128.729.150 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai tất cả số lô đề đã chuyển cho T ngày 03/12/2022 là do Q tự chơi, tự chịu thắng thua với T. Ngoài ra, Q còn khai có nhận số lô, số đề của khách để chuyển cho T hưởng tiền chênh lệch. Q thu của khách chơi giá 21.800 đồng/01 điểm lô và 81% trên tổng số tiền đề. Q chuyển cho T với giá 21.650 đồng/01 điểm lô và 70,8% trên tổng số tiền đề. Q được hưởng 150 đồng/01 điểm lô và 10,2% trên tổng số tiền đánh đề. Tuy nhiên, Q không cung cấp được nhân thân của những người đánh bạc và Cơ quan điều tra không thu giữ được của Q những tin nhắn đánh số lô, số đề của khách. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với Q về hành vi Tổ chức đánh bạc.

2. Hành vi Đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị L:

Khoảng tháng 11/2022, Nguyễn Thị L sử dụng số điện thoại 0343277798 để nhắn tin chuyển số lô, số đề đến số điện thoại Z của T để đánh bạc. T và L thỏa thuận: T thu của L giá 21.800 đồng/01 điểm lô và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh). T và L thỏa thuận sẽ thanh toán số tiền thắng thua khi đạt mức 10.000.000 đồng và thanh toán bằng tiền mặt. Sau khi chốt thắng, thua trong ngày xong thì T và L xóa luôn tin nhắn đánh bạc trong điện thoại nên Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được tin nhắn đánh bạc giữa L và T trong ngày 03/12/2022, cụ thể: L đã nhắn 11 tin đánh bạc với T, gồm: 420 điểm lô (56, 69, 38, 20, 03, 73, 54, 80, 88, 70, 00, 37, 73, 07, 23, 32, 38, 62...) với số tiền là 9.156.000 đồng và 10.930.000 đồng tiền đề (10, 22, 44, 77, 99, 24, 42, 79, 57, 11, 16, 87, 78, 39, 93 ...), và 1.230.000 đồng tiền đề ba càng (026, 062, 009, 599,

016). Tổng cộng số tiền đánh bạc là 21.316.000 đồng (thực thu là 19.127.200 đồng). Kết quả, L trúng 50.000 đồng số đề 76 bằng 4.000.000 đồng và 180 điểm lô (30, 54, 80, 88, 76, 37, 62, 53) bằng 8.640.000 đồng, tổng là 12.640.000 đồng. Xác định tổng số tiền L đánh bạc là 33.956.000 đồng và L bị thua 6.487.200 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn T khai sau khi nhận tin nhắn đánh bạc của L thì T chuyển bảng sang cho Nguyễn Thị H3 để ăn chênh lệch. T thu của L giá 21.800 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho H3 với giá 21.650 đồng/01 điểm lô (hưởng 150 đồng/01 điểm lô) và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh) rồi chuyển cho H3 với giá 81% (hưởng chênh lệch 01%). Ngày 03/12/2022, T được hưởng 184.600 đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của T, Cơ quan điều tra không thu giữ được tin nhắn T chuyển số lô, số đề cho H3 và H3 không thừa nhận việc nhận số lô, số đề của T nên không đủ căn cứ xác định việc T chuyển số lô, số đề nhận của L cho H3. Do đó, T thu lời bất chính số tiền 6.487.200 đồng.

3. Hành vi Đánh bạc của bị cáo Ngô Minh T3:

Ngô Minh T3 sử dụng số điện thoại Z8 (không đăng ký chính chủ tên T3, lắp vào máy điện thoại nhãn hiệu I4 màu vàng) để nhắn tin chuyển số lô đề đến số điện thoại Z của T để đánh bạc. T và T3 với thỏa thuận: T thu của T3 giá 21.650 đồng/1 điểm lô và giá 81% trên tổng tiền đánh đề (trúng thưởng được gấp 80 lần tiền đánh). T3 với T thanh toán tiền thắng thua với nhau bằng chuyển khoản.

Ngày 03/12/2022, T3 đã nhắn 02 tin đánh bạc với T, cụ thể: T3 đánh 50 điểm lô (34, 43) với số tiền là 1.082.500 đồng và 14.900.000 đồng tiền đề (00, 11, 22, 33, 44, 55, 56, 58, 65, 66, 68, 77, 85, 86, 99, 88). Tổng cộng là 15.982.500 đồng (thực thu 13.151.500 đồng). Kết quả, T3 không trúng thưởng nên bị thua 15.982.500 đồng và T thu lời bất chính 15.982.500 đồng.

4. Hành vi Đánh bạc của bị cáo Trần Văn T4:

Trần Văn T4 sử dụng tài khoản Zalo “Trần T4” (đăng ký số điện thoại 0942257068, lắp vào máy điện thoại nhãn hiệu I5 màu đen, số Imei F) để nhắn tin chuyển số lô đề đến tài khoản Zalo “Đ” của T để đánh bạc. T và T4 thỏa thuận: T thu của T4 giá 21.800 đồng/01 điểm lô và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh). T4 với T thanh toán tiền thắng thua bằng hình thức chuyển khoản. Ngày 02/12/2022, T4 nhắn 05 tin đánh bạc với T, gồm: 130 điểm lô (10, 00, 01, 23, 29, 02, 20, 75, 45, 77, 26, 53, 54, 01, 07, 70, 52) với số tiền là 2.899.400 đồng và 1.130.000 đồng tiền đề (36, 63, 03, 23, 43, 63, 83), tổng là 4.029.400 đồng (thực thu là 3.826.000 đồng). Kết quả, T4 trúng 20.000 đồng số đề 23 bằng 1.600.000 đồng; 43 điểm lô (01, 23, 02, 77, 01, 02) bằng 3.440.000 đồng, tổng số tiền thắng là 5.040.000 đồng. Xác định số tiền đánh bạc là 9.069.400 đồng và T4 thu lời bất chính 1.214.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn T khai: Sau khi T nhận tin nhắn đánh bạc của T4 thì chuyển bảng sang cho H3 để ăn chênh lệch với tỷ lệ: T thu của T4 giá 21.800 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho H3 với giá 21.650 đồng/01 điểm lô (hưởng 150 đồng/01 điểm lô) và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh) rồi chuyển cho H3 với giá 81% (hưởng chênh lệch 01%). Ngày 02/12/2023, T được hưởng 31.500 đồng. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ gì khác nên không đủ căn cứ xác định việc T chuyển số lô, số đề nhận của T4 cho H3. Do đó, T bị thua 1.214.000 đồng.

5. Hành vi Đánh bạc của bị cáo Lê Thị H4:

Lê Thị H4 sử dụng số điện thoại W (đăng ký chính chủ tên H4, lắp vào máy điện thoại nhãn hiệu N1 màu đen, không có chức năng kết nối Internet) để nhắn tin chuyển số lô đề đến số điện thoại Z của T để đánh bạc. T với H4 thỏa thuận: T thu của H4 giá 21.800 đồng/01 điểm lô và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần tiền đánh). H4 với T thanh toán tiền thắng thua với nhau bằng tiền mặt. Ngày 03/12/2022, H4 nhắn tin đánh bạc với T 240 điểm lô (27, 72, 25, 50, 34, 39, 14, 30, 61, 87, 10) bằng 5.232.000 đồng. Kết quả, H4 trúng 40 điểm lô (72, 61) bằng 3.200.000 đồng và số tiền đánh bạc là 8.432.000 đồng. H4 bị thua 2.032.000 đồng và T thu lời bất chính 2.032.000 đồng.

6. Hành vi đánh bạc của đối tượng sử dụng số điện thoại U:

Ngày 03/12/2022, đối tượng sử dụng số điện thoại U nhắn 04 tin đến số điện thoại Z của T để đánh 249.650.000 đồng tiền đề (75, 17, 71, 12, 18, 21, 31, 61, 62, 67, 68, 76, 86, ...). Thực thu: 204.713.000 đồng. Kết quả: Đối tượng trúng 10.000.000 đồng số đề 76 bằng 800.000.000 đồng. Đối tượng thắng 595.287.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn T khai: Đối tượng có số điện thoại nêu trên là Nguyễn Đức D (sinh năm 1976; trú tại đội J, thôn Đ1, xã V2, huyện Đ, thành phố H). Đây là lần đầu tiên D nhắn tin đánh số lô, số đề với T. Sau khi nhận tin nhắn số đề của D, T chuyển cho Nguyễn Khả H2 tổng cộng 149.980.000 đồng để ăn chênh lệch, trong đó có 5.000.000 đồng tiền số đề 76. T được hưởng 1.499.800 đồng. Số còn lại là 99.670.000 đồng (thực thu 81.729.400 đồng), T giữ lại để tự tính thắng thua. Ngày 03/12/2022, D thắng 800.000.000 đồng tiền số đề thì T phải chịu trách nhiệm 400.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 499.670.000 đồng và T bị thua 318.270.600 đồng.

T đã chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng vào tài khoản số W1 mang tên Nguyễn Văn T mở Ngân hàng V1, nhờ anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1973; trú tại tổ dân phố V3, thị trấn B, huyện V4, tỉnh B1) chuyển khoản trả cho D qua tài khoản số J4 mang tên Lê Ngọc Q1 tại Ngân hàng V5 của anh Lê Ngọc Q1 (sinh năm 1993; trú tại thôn H5, xã H5, huyện Đ, thành phố H). Khi nhờ anh Nguyễn Văn T5 chuyển tiền, T không nói cho anh Nguyễn Văn T5 biết đây là tiền trả thưởng số lô, số đề mà chỉ nói là chuyển tiền trả nợ.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn T5 khai: Lê Văn T nhờ anh chuyển tiền để trả nợ và cung cấp cho anh số tài khoản của Lê Ngọc Q1. Anh không biết đây là tiền gì và cũng không biết người nhận tiền là ai. Nguyễn Đức D khai: D sử dụng số điện thoại J9 từ năm 2010 đến nay và không sử dụng thêm bất kỳ số điện thoại nào khác. D không quen biết T và không sử dụng số điện thoại U để đánh bạc với T. Anh Lê Ngọc Q1 khai làm quản lý tại nhà hàng B2 ở số 3, phố N2, phường D1, quận C1, H. Hàng ngày, anh Q1 nhận tiền và chuyển tiền của nhiều khách hàng qua tài khoản số J97 mang tên Lê Ngọc Q1 tại Ngân hàng V5. Ngày 03/12/2022, anh Q1 có nhận được nhiều khoản tiền trong đó có số tiền 500.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T5. Sau đó, anh Q1 đã chuyển trả ngay cho những người khác là các đối tác của nhà hàng hoặc khách nhờ chuyển. Anh Q1 không nhớ được cụ thể từng khoản tiền và từng khách hàng vì hàng ngày giao dịch qua tài khoản quá nhiều.

Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công ty cổ phần Viễn thông di động V6 xác định: Số thuê bao U được đăng ký bởi chị Đàm Thị C2 (sinh ngày 28/8/1995, trú tại ấp V9, xã Q11, huyện L99, tỉnh B55). Trong thời gian từ ngày 20/11/2022 đến ngày 03/12/2022, số thuê bao trên không phát sinh cuộc gọi.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lê Văn T và Nguyễn Đức D nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai ban đầu như đã khai tại cơ quan điều tra. Do đó, không đủ căn cứ xác định D là người sử dụng số thuê bao U để nhắn tin đánh số lô, số đề với T. Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan để xác minh, xử lý sau.

7. Hành vi Tổ chức đánh bạc của bị cáo Nguyễn Khả H2:

Lê Văn T sử dụng số điện thoại Z, tài khoản Zalo “L” để chuyển tin nhắn đánh số lô, số đề nhận của khách đến số điện thoại F88, tài khoản zalo “Kẹo Kéo” của Nguyễn Khả H2 để hưởng phần trăm. T thu khách giá 21.800 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho H2 với giá 21.680 đồng/01 điểm lô (hưởng 120 đồng/01 điểm lô); 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh) rồi chuyển cho H2 với giá 81% (hưởng chênh lệch 01%), 66% trên tổng số tiền đánh đề 3 càng rồi chuyển cho H2 với giá 65% (hưởng chênh lệch 01%) và 57% trên tổng số tiền đánh lô xiên rồi chuyển cho H2 với giá 56% (hưởng chênh lệch 01%). H2 với T thanh toán tiền thắng thua bằng hình thức chuyển khoản.

Ngày 03/12/2022, T đã nhắn 16 tin đánh 1.163 điểm lô (20, 28, 03, 30, 56, 55, 63, 34, 43) bằng 25.213.840 đồng, 5.660.000 đồng tiền lô xiên (03, 20, 31), (18, 47, 63), (13, 18), (03, 10, 20, 31), (19, 55, 99), (55, 77, 88)...., 193.175.000 đồng tiền số đề (16, 66, 56, 86, 68, 61, 26, 62, 13, 17, 31, 67, 76, 12, 99...) và 200.000 đồng tiền số đề 3 càng. Tổng cộng: 224.248.840 đồng (thực thu 184.985.190 đồng). Kết quả, khách thắng 5.050.000 đồng tiền số đề 76 bằng 404.000.000 đồng, 447 điểm lô (28, 03, 55) bằng 35.760.000 đồng, tổng cộng là 439.760.000 đồng.

Tổng số tiền H2 tổ chức đánh bạc là 664.008.840 đồng. H2 bị thua số tiền 254.774.810 đồng và T được hưởng 2.129.910 đồng.

8. Hành vi Tổ chức đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị H3:

Năm 2018, qua mối quan hệ xã hội Nguyễn Thị H3 quen biết Lê Văn T. Từ cuối năm 2022, T bắt đầu chuyển số lô, số đề cho H3 để hưởng chênh lệch. T sử dụng tài khoản Telegram “V” để chuyển tin nhắn số lô, số đề vào tài khoản Telegram “Đ77” đăng ký số điện thoại f66 của H3 và thanh toán tiền thắng, thua qua tài khoản ngân hàng. T thu của khách giá 21.800 đồng/01 điểm lô rồi chuyển cho H3 với giá 21.650 đồng/1 điểm lô (hưởng 150 đồng/01 điểm lô) và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh) rồi chuyển cho H3 với giá 81% (hưởng chênh lệch 01%).

Ngày 19/11/2022, T đã chuyển 09 tin nhắn qua Telegram để chuyển số lô, số đề cho H3, cụ thể: 5.185 điểm lô (45, 68, 38, 36, 63, 09, 32, 29, 40, 04, 08, 26, 18) bằng 112.255.250 đồng, 60.451.000 đồng tiền số đề (62, 90, 24, 26, 27, 42, 45, 54, 72, 60, 64, 65, 25, 08, 03, 33, 21, 52, 80, 46, 88, 22, 30, 43...). Tổng cộng là 172.706.250 đồng (thực thu 161.220.560 đồng). Kết quả, khách trúng 957.000 đồng số đề 34 và 900 điểm lô (29, 04), thành tiền là 148.560.000 đồng. Tổng số tiền H3 tổ chức đánh bạc là 321.266.250 đồng, thu lời bất chính 12.660.560 đồng và T hưởng 1.226.710 đồng.

9. Hành vi Tổ chức đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T2:

Nguyễn Thị Ngọc T2 với Lê Văn T là người cùng quê tại xã K, huyện Đ, thành phố H nên quen biết nhau. Sau đó, T2 lấy chồng ở tỉnh B1. Cuối năm 2022, T2 có nhận tin nhắn đánh số lô, số đề của khách để tổ chức đánh bạc. T2 tự chịu thắng, thua với khách chứ không chuyển bảng cho ai. Khi T2 biết T tổ chức đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề của khách nên T2 và T đặt vấn đề muốn san bảng cho nhau. T2 sử dụng số điện thoại G66 (không đăng ký chính chủ tên T2, lắp vào máy điện thoại nhãn hiệu I4 màu trắng) để nhận tin nhắn đánh số lô, số đề của khách đồng thời chuyển tin nhắn đánh số lô, số đề đến số điện thoại Z của T. T2 và T thỏa thuận sẽ thu của nhau giá 21.650 đồng/1 điểm lô và 81% trên tổng số tiền đánh số đề (trúng thưởng được gấp 80 lần tiền đánh). T2 với T thanh toán tiền thắng thua qua chuyển khoản.

- Ngày 03/12/2022, T2 đã nhắn 03 tin chuyển số lô, số đề cho T 1.210 điểm lô (11, 38, 77, 83, 68, 86, 63) bằng 26.196.500 đồng. Kết quả, T2 trúng 200 điểm lô (số 63) bằng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc là 42.196.500 đồng và T2 thua 10.196.500 đồng.

- T nhắn 01 tin chuyển 1.709 điểm lô (20, 63, 03, 30, 56, 55, 28, 15, 72, 47, 74, 02, 33, 49) bằng 36.999.850 đồng. Kết quả, T trúng 910 điểm lô (63, 03, 28, 72, 33, 55, 49) bằng 72.800.000 đồng. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc là 109.799.850 đồng và T2 thua 35.800.150 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ngọc T2 khai toàn bộ số lô, số đề T2 chuyển cho T đều do T2 nhận qua tin nhắn của những người không quen biết để tổ chức đánh bạc, không phải là do T2 tự đánh. Do T2 đã xóa toàn bộ tin nhắn nhận số lô, số đề của khách đồng thời vứt bỏ điện thoại của T2 nên Cơ quan điều tra không thu giữ được các tài liệu liên quan đến những người đánh bạc với T2. Tổng số tiền T2 tổ chức đánh bạc ngày 03/12/2022 là 151.996.350 đồng. T2 thua 45.996.650 đồng.

Lê Văn T khai: T thu của khách giá 21.800 đồng/1 điểm lô rồi chuyển cho T2 với giá 21.650 đồng/1 điểm lô (hưởng 150 đồng/1 điểm lô) và 82% trên tổng số tiền đánh số đề (nếu thắng sẽ gấp 80 lần số tiền đánh) rồi chuyển cho T2 với giá 81% (hưởng chênh lệch 01%). Ngày 03/12/2022, T được hưởng 256.350 đồng.

Như vậy, từ ngày 19/11/2022 đến ngày 03/12/2022, Lê Văn T đã tổ chức đánh bạc với tổng số tiền 2.344.670.090 đồng. T bị thua 418.599.280 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 03/12/2022, tổ công tác thuộc Đội 4, Phòng Cảnh sát hình sự, Công an thành phố H tuần tra kiểm soát trên Quốc lộ 21 thuộc địa phận thôn 7, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố H đã kiểm tra hành chính đối với Lê Minh Q. Qua kiểm tra hành chính phát hiện trong điện thoại của Q có tin nhắn Q đánh bạc với Lê Văn T vào ngày 03/12/2022 nên đã đưa Q về trụ sở làm rõ.

Ngày 04/12/2022, Lê Minh Q, Lê Văn T và Nguyễn Thị H3 bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi Đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 190/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 04/12/2022 đến ngày 28/4/2023).

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Khả H2, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Thị Ngọc T2, Lê Minh Q, Nguyễn Thị L, Ngô Minh T3, Trần Văn T4, Lê Thị H4, các biện pháp tư pháp, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/4/2024, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Văn T vắng mặt. Tại “Đơn xin hoãn phiên tòa” ghi ngày 11/9/2024 do con trai bị cáo là anh Lê Hoài P1 nộp tại Tòa án có nội dung xin hoãn phiên tòa do đang bị ốm, không đủ sức khỏe để tham gia phiên tòa nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ hợp pháp để chứng minh.

- Chủ tọa phiên tòa công bố đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị cáo Lê Văn T. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa do trở ngại khách quan; Bị cáo cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới cần phải xem xét, đánh giá. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt bị cáo Lê Văn T.

Đối với các nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn T: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo Lê Văn T thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định, không oan. Đây là vụ án đồng phạm, trong nhóm tổ chức đánh bạc, bị cáo Lê Văn T có vai trò đầu cao nhất trong vụ án nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Mức hình phạt 24 tháng tù đối với bị cáo Lê Văn T là phù hợp, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T.

Trên cơ sở nội dung vụ án, bản án sơ thẩm, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn T kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T vắng mặt và có “Đơn xin hoãn phiên tòa” nội dung bị cáo xin hoãn phiên tòa do bị ốm, sức khỏe không đảm bảo, không thể tham dự phiên tòa ngày 12/9/2024. Xét lý do bị cáo xin hoãn phiên tòa không thuộc trường hợp hoãn phiên tòa phúc thẩm quy định tại Điều 352 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm do trở ngại khách quan; Bị cáo cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới cần phải xem xét, đánh giá và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[3] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Từ ngày 19/11/2022 đến ngày 03/12/2022, tại nhà của Lê Văn T ở thôn H1, xã K1, huyện Đ, thành phố H, Lê Văn T đã tổ chức đánh bạc cho nhiều người bằng hình thức nhận tin nhắn số lô, số đề trong đó có Lê Minh Q, Nguyễn Thị L, Ngô Minh T3, Trần Văn T4 và Lê Thị H4 với số tiền tổ chức đánh bạc là 2.344.670.090 đồng. Sau khi nhận số lô, số đề của khách chơi T giữ lại một phần để tự chịu tiền thắng thua với khách chơi, phần còn lại T đã chuyển bằng cho Nguyễn Khả H2, Nguyễn Thị H3 và Nguyễn Thị Ngọc T2. Hành vi đánh bạc của bị cáo được Cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm thu hút về tội “Tổ chức đánh bạc” là phù hợp quy định. Tổng số tiền bị cáo tổ chức đánh bạc là 2.344.670.090 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T: Đây là vụ án có đồng phạm, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Lê Văn T có vai trò đầu vụ cao nhất trong nhóm tổ chức đánh bạc nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Mức hình phạt 24 tháng tù và phạt bổ sung 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Lê Văn T là phù hợp, tương xứng với tính chất, vai trò, nhân thân cũng như hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, đảm bảo sự công bằng của pháp luật. Không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T; giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 190/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố H, như sau:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 322, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 04/12/2022 đến ngày 28/4/2023).

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP, VP, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mai

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Hải

Bùi Anh Thắng

Lê Thị Mai